

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-PT
Ngày 29 - 7 - 2025

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Các Thẩm phán: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyên, Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Như L - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2025/TLPT-HS ngày 22/01/2025. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 587/2024/HS-ST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Nhan Tiến P; sinh năm: 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 7 H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1 H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên công ty V; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nhan Văn T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Hiền Đ, sinh năm 1963; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/02/2023 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Dương Ánh N - luật sư của Công ty L3 và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt).

(Trong vụ án còn có bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn V - Chi nhánh 1 (địa chỉ tại số G - H N, Phường I, Quận E) do bà L1 Nguyễn Phương T1 và chồng là ông Hồng Minh T2 làm chủ. Năm 2016, Công ty nhận Nhan Tiến P vào làm nhân viên. Nhiệm vụ của P là giao hàng (nữ trang, trang sức), nhận tiền của khách hàng trả cho Công ty thông qua tài khoản số 3030357 mở tại Ngân hàng Á châu (viết tắt Ngân hàng A) mang tên Nhan Tiến P, sau đó nộp lại cho bộ phận kế toán, đồng thời nhận tiền từ bộ phận kế toán của Công ty để đi mua hàng.

Ngày 22/02/2023, ông T2 thông báo với P việc có khách hàng chuyển trả nợ cho Công ty số tiền 1.400.000.000 đồng vào tài khoản số 3030357 của P. Khoảng 12 giờ cùng ngày, tài khoản 3030357 của P nhận được số tiền trên, sau đó ông T2 yêu cầu P đến bộ phận kế toán của Công ty nhận thêm số tiền mặt 1.446.862.000 đồng để đủ số tiền 2.846.862.000 đồng, rồi đến Công ty Đ1, địa chỉ số I N, Quận E mua hàng. Sau đó, chị Lê Thị Hồng L2, nhân viên Công ty, viết phiếu chi và chị Lê Ngọc H, kế toán Công ty, giao số tiền mặt 1.446.862.000 đồng cho P. Sau khi nhận tiền, P không đến Công ty Đ1 mua hàng mà sử dụng số tiền 1.400.000.000 đồng trong tài khoản 3030357 nạp điểm vào tài khoản “tienphat0403” trên ứng dụng Jun88 để đánh bạc bằng hình thức Baccarat và thua hết số tiền trên. Sau đó, P tiếp tục nộp số tiền mặt 1.400.000.000 đồng (trong số tiền nhận từ kế toán) vào tài khoản 3030357 để nạp tiền vào tài khoản “tienphat0403” trên ứng dụng Jun88 để tiếp tục đặt cược trò chơi Baccarat và thua gần hết số tiền trên.

Sau khi Công ty giao tiền cho Nhan Tiến P, nhưng không thấy P mua hàng mang về, nên chị Lê Thị Hồng L2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q trình báo. Do P sử dụng số tiền của Công ty để đánh bạc, không có tiền để mua hàng cho Công ty, nên P đến Công an P1, Quận E đầu thú và giao nộp số tiền 139.000.000 đồng còn lại.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã chuyển vụ án trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nhan Tiến P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: sau khi sự việc xảy ra, công ty V yêu cầu bị cáo Nhan Tiến P trả lại số tiền 2.846.862.000 đồng đã chiếm đoạt của công ty, hiện bị cáo chưa khắc phục.

Đối với hành vi Nhan Tiến P đánh bạc trên ứng dụng Jun88, qua trích xuất dữ liệu điện tử trên điện thoại di động của P thể hiện lịch sử nạp/rút tiền. Tuy nhiên, trong lịch sử đặt cược của tài khoản đánh bạc “tienphat0403” không thể hiện cụ thể P đã đặt cược bao nhiêu lần, mỗi lần đặt cược bao nhiêu tiền, tỉ lệ thắng, thua từng trận như thế nào mà chỉ xác định lịch sử từng lần chuyển tiền từ “ví chính” vào ví đánh bài B “Dream gaming” và ngược lại. Do đó, không đủ cơ sở xử lý Nhan Tiến P về hành vi “Đánh bạc”.

Tại bản Cáo trạng số 541/CT-VKS-P2 ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nhan Tiến Phát về tội “Tham ô tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 587/2024/HS-ST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 353; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Nhan Tiến P 20 (hai mươi) năm tù, về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định pháp luật.

Ngày 17/12/2024, bị cáo Nhan Tiến P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nhan Tiến P giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ hành vi phạm tội cũng như xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tuyên xử bị cáo 20 (hai mươi) năm tù về tội “Tham ô tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo bồi thường thêm số tiền 35 triệu đồng là rất nhỏ so với mức bồi thường mà bản án sơ thẩm tuyên xử. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nhan Tiến P trình bày: Không tranh luận về tội danh, tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Mặc dù gia đình hộ cận nghèo, khó khăn, phía mẹ bị cáo là mẹ đơn thân, nhưng bị cáo luôn tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo nói lời cuối cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nhan Tiến P là nhân viên của công ty TNHH V - số 78 - H N, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nhiệm vụ của bị cáo P là đi giao nữ trang, trang sức, nhận tiền từ khách hàng trả cho công ty để nộp lại bộ phận kế toán và nhận tiền từ công ty để đi mua hàng.

Vào khoảng 12 giờ ngày 22/02/2023, tài khoản ngân hàng của bị cáo P nhận được số tiền 1.400.000.000 đồng là tiền khách hàng trả nợ cho công ty. Sau đó, theo yêu cầu của ông T2 - chủ cửa hàng, P đến bộ phận kế toán nhận thêm số tiền 1.446.862.000 đồng, để đủ số tiền là 2.846.862.000 đồng để đến công ty Đ1 - Quận E để mua hàng cho công ty. Nhưng sau khi nhận đủ số tiền trên bị cáo P không đi mua hàng như yêu cầu mà sử dụng hết số tiền trên để đánh bạc trên trang Jun88 và thua gần hết số tiền này.

Như vậy, bị cáo P đã có hành vi nhận tiền từ công ty TNHH V, do nhiệm vụ của mình được công ty giao và đã chiếm đoạt tổng số tiền 2.846.862.000 đồng của công ty, dẫn đến không có khả năng thu hồi.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nhan Tiến P đã bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 của Bộ luật hình sự như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hội đồng xét xử xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đầu thú, gia đình bị cáo nộp 1 phần tiền khắc phục hậu quả nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Tại phiên toà phúc thẩm, người bào chữa của bị cáo cung cấp Biên lai thu tiền số 0016852 ngày 03/6/2025 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, do bà Nguyễn Thị Huyền T3 nộp thay số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng xin khắc phục hậu quả cho bị cáo P đối với hành vi của bị cáo gây ra. Xét thấy, mặc dù số tiền khắc phục hậu quả 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng rất ít so với số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tích cực tác động gia đình khắc phục một phần cho bị hại nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, theo lời trình bày của luật sư tại phiên tòa, gia đình bị cáo rất khó khăn, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí:

Do Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo Nhan Tiến P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 353, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nhan Tiến P; sửa một phần bản án sơ thẩm.

2/ Xử phạt: N1 (mười chín) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2023, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3/ Về án phí: Bị cáo Nhan Tiến P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Số tiền khắc phục hậu quả của bị cáo Nhan Tiến P đã nộp (do bà Nguyễn Thị Huyền T3 nộp thay) là 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng theo Biên lai thu

tiền số 0016852 ngày 03/6/2025 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được đối trừ trong giai đoạn thi hành án.

5/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Ngọc Thu Hương

Ngô Mạnh Cường

Trần Thị Hòa Hiệp